

ÔN TẬP 2 (tiết 3 – 4, SHS, tr.75 – 77)

I. MỤC TIÊU

1. Nêu đúng tên bài (văn bản thông tin) đã đọc; đọc trôi chảy một đoạn trong bài và trả lời được các câu hỏi về nội dung đoạn đọc hoặc nội dung bài; trao đổi được với bạn về một thông tin thú vị.

2. Nghe – viết được đoạn trích của bài đồng dao; phân biệt được các trường hợp chính tả *ng/ngh*; *ch/tr*, *dâu hỏi/ dâu ngã*.

II. PHƯƠNG TIỆN DẠY HỌC

- Phiếu cho HS bắt thăm đoạn đọc và câu hỏi (nếu có).
- Thẻ ghi từ ngữ ở BT 4b cho HS chơi tiếp sức.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

TIẾT 1

1. Nhớ lại tên bài đọc

- HS đọc yêu cầu BT 1, quan sát tranh kết hợp đọc các thông tin, trao đổi và thực hiện yêu cầu của BT trong nhóm nhỏ.
- HS chơi tiếp sức: Dựa vào hình ảnh và thông tin gợi ý viết tên bài đọc.

2. Ôn đọc thành tiếng và trả lời câu hỏi

- HS đọc yêu cầu BT 2.
- Nhóm 4 HS đọc thành tiếng một đoạn văn em yêu thích trong bài đọc ở BT 1 và trả lời câu hỏi về nội dung đoạn đọc hoặc nội dung bài.
- Một số HS đọc bài trước lớp.

¹ Cù lao chín chữ: nói về công lao cha mẹ nuôi con vất vả nhiều bể; cù: siêng năng, lao: khó nhọc; chín chữ cù lao gồm: 1. Sinh: cha mẹ đẻ ra. 2. Cúc: nâng đỡ con. 3. Phủ: vỗ về vuốt ve. 4. Súc: cho ăn bú mớm. 5. Trưởng: nuôi dưỡng thể xác cho con. 6. Dục: giáo dưỡng con về tinh thần. 7. Cố: trông (xem, ngắm, nhìn). 8. Phục: quấn quýt, săn sóc không rời tay. 9. Phúc: ấm bồng, gìn giữ, lo cho con đầy đủ.

- HS nghe bạn và GV nhận xét.

3. Nói về thông tin trong bài đọc

- HS đọc yêu cầu BT 3.
- HS trao đổi trong nhóm đôi về thông tin em thấy thú vị, lí do em thấy thú vị.
- HS viết vào *Phiếu đọc sách* tên bài đọc, tên tác giả, thông tin thú vị.

TIẾT 2

1. Nghe – viết

- HS đọc bài đồng dao, trả lời câu hỏi về nội dung bài viết: *Bé chia com nếp cho những ai?*
- HS đánh vần một số tiếng/ từ khó đọc, dễ viết sai do cấu tạo hoặc do ảnh hưởng của phương ngữ, VD: *gánh, gồng, nếp,...*
- HS nghe GV đọc từng dòng và viết bài đồng dao vào VBT. (GV hướng dẫn HS: đầu mỗi dòng lùi vào 3 – 4 ô. Viết dấu chấm ở câu cuối. Không bắt buộc HS viết những chữ hoa chưa học.)
- HS nghe GV đọc lại bài viết, tự đánh giá phần viết của mình và của bạn.
- HS nghe GV nhận xét một số bài viết.

2. Luyện tập chính tả phương ngữ

2.1. Phân biệt *ng/ngh*

- HS xác định yêu cầu của BT 4b.
- HS thực hiện BT vào VBT.
- HS chia sẻ kết quả trong nhóm đôi và trình bày trước lớp (GV có thể cho HS đặt câu (nói) có từ ngữ đã điền *ng/ngh*).
- HS nghe bạn và GV nhận xét kết quả.

2.2. Phân biệt *ch/tr, dấu hỏi/ dấu ngã*

- HS xác định yêu cầu của BT 4(c).
- HS thực hiện BT vào VBT.
- HS chơi tiếp sức để chữa BT.
- HS giải nghĩa (nếu cần) và đặt câu với từ ngữ vừa điền.
- HS nghe bạn và GV nhận xét.